TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **590**/2020/QĐST- HNGĐ	*Ba Đình, ngày 10 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NÔI

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 150; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Phiếu trả lời kết luận giám định ADN số HT251.20/PY-XN ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Viện Pháp y Quân đội – Cục Quân y;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 557/2020/TLST – HN&GĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 về "Tranh chấp về xác định cha cho con".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hải V**, sinh năm: 1990; Căn cước công dân số: 001190008496 cấp ngày: 06/7/2016 tại Cục cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư. Đăng ký hộ khẩu: Số 83 phố P, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1988; Giấy chứng minh nhân dân số: 012566007 cấp ngày 19/12/2012 tại Công an thành phố Hà Nội. Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 26 Khu lao động N, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu **Nguyễn Đức A**, sinh ngày 29/11/2015 theo Giấy chứng sinh số 118, quyển số 155 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội; Họ và tên mẹ theo Giấy chứng sinh: Nguyễn Thị Hải V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận anh Nguyễn Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 29/11/2015 theo Giấy chứng sinh số 118, quyển số 155 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội; Họ và tên mẹ theo Giấy chứng sinh: Nguyễn Thị Hải V;

- Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Hải V có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục khai sinh cho cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 29/11/2015 theo Giấy chứng sinh số 118, quyển số 155 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải V tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp. Chị V được hoàn trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0024894 ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án HN&GĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long